

Số: 27/2025/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn T H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 7, khu K, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Phạm Đ P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 3, khu V, phường Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn T H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Q A, sinh ngày 31/01/2011 cho đến khi con Phạm Q A thành niên (đủ 18 tuổi); anh Phạm Đ P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Đ P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Phạm Q A mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn T H cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở anh Phạm Đ P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về án phí: chị Nguyễn T H tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000677 ngày 21/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh; trả lại chị Nguyễn T H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự

sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực A;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn

